

HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ QUỐC GIA NHỮNG VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG HÀNG ĐẦU

Trần Đào

Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là một thuật ngữ mới được quy định trong Luật Thống kê vừa được Quốc hội thông qua và Chủ tịch nước ký Lệnh công bố. Một trong những nội dung trong kế hoạch tuyên

truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Luật Thống kê là nghiên cứu xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Với ý nghĩa đó, Ban Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện hệ thống

Thông tin Khoa học Thống kê số 6/2002 - Trang 3

chỉ tiêu thống kê quốc gia của Tổng cục Thống kê đã được thành lập.

Trong quá trình nghiên cứu, có một số vấn đề quan trọng hàng đầu cần được thống nhất trước khi đi vào nghiên cứu xác định các chỉ tiêu cụ thể cũng như việc giải thích nội dung, phương pháp tính, phân công thu thập. Đó là khái niệm, cấp độ, vai trò và những yêu cầu nguyên tắc khi xây dựng.

Thứ nhất là chung quanh khái niệm, phạm vi, cấp độ của hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là tập hợp những chỉ tiêu thống kê phản ánh tình hình kinh tế - xã hội chủ yếu của đất nước, phục vụ việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội từng thời kỳ.

Có hai vấn đề đặt ra là phạm vi gồm những lĩnh vực nào và cấp độ đến đâu?

Về phạm vi, "kinh tế - xã hội" được hiểu là khá rộng (giống như kế hoạch, chiến lược kinh tế xã hội mà Đảng và Nhà nước đã dùng) bao gồm tất cả các chỉ tiêu thống kê thuộc các lĩnh vực: điều kiện tự nhiên, dân số lao động, tài khoản quốc gia, tài chính - tín dụng - chứng khoán, nông, lâm nghiệp - thủy sản, công nghiệp, xây dựng cơ bản, giao thông vận tải, bưu điện, thương nghiệp, khách sạn nhà hàng, du lịch, dịch vụ - giá cả, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), khoa học - kỹ thuật, giáo dục - đào tạo, y tế và sức khỏe, văn hoá, thông tin, thể thao, đời sống, xã hội, môi trường.

Về cấp độ, theo tinh thần của Luật Thống kê, hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc

gia là hệ thống chỉ tiêu thống kê đầu ra của cả nước, một số chỉ tiêu chủ yếu có phân bổ đến tỉnh, thành phố, "Tâm quốc gia" trong Luật Thống kê được thể hiện ở các điểm sau:

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của cả nước để xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia. Căn cứ vào hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công và yêu cầu quản lý sử dụng thông tin của mình, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành các chỉ tiêu thống kê thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách;

Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là căn cứ để xây dựng chương trình điều tra thống kê quốc gia và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp.

Căn cứ vào hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp của Nhà nước, Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao. Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị các cuộc điều tra thống kê dự kiến tiến hành; cơ quan thống kê trung ương tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chương trình điều tra thống kê quốc gia dài hạn và hàng năm.

Những cuộc điều tra chỉ xuất phát từ nhu cầu thông tin riêng của Bộ, ngành và của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ nằm ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Việc phân biệt hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia với hệ thống chỉ tiêu thống kê

của các cấp bộ ngành còn được thể hiện khi ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở:

Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở để thu thập thông tin thống kê đối với những chỉ tiêu thống kê quốc gia do cơ quan thống kê trung ương được phân công thực hiện.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở để thu thập thông tin thống kê đối với những chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công thực hiện và các chỉ tiêu thống kê thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách;

Việc phân biệt hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và chỉ tiêu thống kê các bộ ngành còn được thể hiện qua quy định thẩm quyền công bố thông tin thống kê:

Thủ trưởng cơ quan thống kê trung ương công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao công bố thông tin thống kê thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách ngoài các thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công bố thông tin thống kê từ kết quả các cuộc điều tra thống kê được tiến hành theo yêu cầu quản lý của địa phương.

Như vậy giữa hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có sự

giống nhau và khác nhau giữa đầu vào và đầu ra.

Để có chỉ tiêu thống kê đầu ra, cần ban hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp (ban hành cho tỉnh và ban hành cho bộ ngành). Để thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp, phải ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở và tổ chức các cuộc điều tra.

Thứ hai là vai trò của hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia có vai trò rất quan trọng, biểu hiện trên một số mặt sau đây:

- Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là cơ sở để phân công, phối hợp trong hoạt động thống kê, thông qua đó đề cao vai trò điều phối hoạt động thống kê của Tổng cục Thống kê.

- Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là căn cứ để xây dựng chế độ báo cáo thống kê tổng hợp do Thủ tướng Chính phủ ban hành áp dụng cho các bộ cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; để Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê xây dựng chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng cho các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, áp dụng cho các Phòng Thống kê huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh để Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; để Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với hệ thống Tòa án, Viện Kiểm sát.

- Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là căn cứ để xây dựng chương trình điều tra thống kê quốc gia.

Để thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Nhà nước ban hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp và để thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp cần thu thập thông tin từ chế độ báo cáo thống kê cơ sở và từ các cuộc điều tra thống kê theo chương trình điều tra thống kê quốc gia. Việc phân chia thẩm quyền ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở trước hết cũng được dựa vào sự phân công trong việc thu thập từng chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia. Những chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phân công cho Tổng cục Thống kê phụ trách thu thập (các chỉ tiêu liên quan đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp) thì Thủ tướng Chính phủ ban hành những chỉ tiêu tổng hợp từ hồ sơ hành chính, những chỉ tiêu về nghiệp vụ kỹ thuật thì do các Bộ, ngành ban hành.

- Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là căn cứ để quy định thẩm quyền công bố thông tin thống kê.

Thứ ba là những nguyên tắc và yêu cầu xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia

Căn cứ vào yêu cầu quản lý của Nhà nước và của các đối tượng dùng tin khác đối với toàn bộ nền kinh tế.

Nói cách khác: hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phải bảo đảm thông tin phản ánh được tình hình kinh tế - xã hội chủ yếu của cả nước.

Bảo đảm tính so sánh quốc tế.

Bảo đảm tính khả thi.

Bảo đảm sự phân công phối hợp trong hoạt động thống kê trên cơ sở đề cao vai trò điều phối của Tổng cục Thống kê theo mô hình tập trung kết hợp với phân tán ■